

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong
lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của
Ủy ban nhân dân cấp huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2938/TTr-SGTVT ngày 11/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy Ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, địa chỉ: www.baria-vungtau.gov.vn.

Điều 3. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ GTVT (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (b/c);
- TTr.Tỉnh ủy, TTr.HĐND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Trung tâm CNTT&TT- Sở TTTT;
- Lưu: VT, NC7.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tuấn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP
HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

(Ban hành kèm theo Quyết định /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

| STT | Mã số TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cách thức thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|------------------------------------|------------|--|--|--|--|-------------|--|---|
| Lĩnh vực Đường thủy nội địa | | | | | | | | |
| 1 | 1.009444 | Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa | 1- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00), trừ ngày lễ. 2. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện | Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (http://dichvucong.baria) | Không | Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. | Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông |

| | | | | | | | | |
|---|----------|---|---|---|--|-------|---|---|
| | | | <p>ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> | | <p>= vungtau.gov.vn) hoặc hình thức phù hợp khác.</p> | | | <p>vận tải.</p> |
| 2 | 1.009446 | <p>Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa</p> | <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00), trừ ngày lễ.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> | <p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện</p> | <p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (http://dichvucong.baria) <p>= vungtau.gov.vn) hoặc hình thức phù hợp khác.</p> | Không | <p>Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p> | <p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p> |

| | | | | | | | | |
|---|----------|---|--|--|---|-------|---|--|
| 3 | 1.009447 | Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa | <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00), trừ ngày lễ.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện | <p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (http://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn) hoặc hình thức phù hợp khác. | Không | Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa | Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. |
| 4 | 1.009453 | Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến | <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng từ 7</p> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện | <p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau</p> | Không | Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội | Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giao |

| | | | | | | | |
|--|---|---|--|---|--|-------------|---|
| | <p>thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính</p> | <p>giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00), trừ ngày lễ.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> | | <p>đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (http://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn) hoặc hình thức phù hợp khác. | | <p>địa.</p> | <p>thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p> |
|--|---|---|--|---|--|-------------|---|

| | | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--|---|------------------|--|---|
| 5 | 1.009455 | Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính | <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00), trừ ngày lễ.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện | <p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (http://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn) hoặc hình thức phù hợp khác. | 100.000 đồng/lần | <p>- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p> | <p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p> |
|---|----------|--|--|--|---|------------------|--|---|